

Bản án số: **164/2022/HS-ST**
Ngày 22 - 11 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Văn Rỹ

2. Bà Đặng Thu V

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 166/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 265/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

Lương Tấn P (tên gọi khác: Queo Em); sinh năm 1994, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú (hộ khẩu thường trú: 44 UC, Phường C, Quận T, Thành phố HCM; chỗ ở: 253/17E LHP, Phường ML, Quận T, Thành phố HCM); nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn H1 (chết) và bà Huỳnh Thị T1; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 29/5/2018, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 222/QĐ-TA, thời hạn 15 tháng. Chấp hành xong ngày 25/6/2019.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/8/2022 đến nay. (có mặt)

- Bị hại: Anh Ngô Văn H, sinh năm 1989; nơi cư trú: 229 ND, Phường C, Quận T, Thành phố HCM. (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Nguyễn Thị Cẩm V, sinh năm 1994; nơi cư trú (hộ khẩu thường trú: 797 BĐ, Phường C, Quận T, Thành phố HCM; chỗ ở: 229 ND, Phường C, Quận T, Thành phố HCM). (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lương Tấn P và đối tượng tên Đức (không rõ lai lịch) có mối quan hệ bạn bè quen biết nhau ngoài xã hội. Vào khoảng 00 giờ 05 phút, ngày 27/4/2022, Đức chở P bằng xe gắn máy biển số 59G2-705.32 (xe của P) đi lòng vòng trên các tuyến đường thuộc Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi cả hai đi qua nhà số 259 ND, Phường C, Quận T, thì phát hiện anh Ngô Văn H đang nằm ngủ trên ghế đá, kế bên có dựng chiếc xe gắn máy hiệu Yamaha Ultimo, biển số 59L1-200.27, không người trông coi. Thấy vậy, Đức rủ thì được P đồng ý cùng lấy trộm xe của anh H để đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài.

Thực hiện ý định, Đức vòng xe lại đậu cách xe của anh H khoảng 2m rồi ngồi trên xe cạnh giới, P đi bộ đến gần xe của anh H, phát hiện xe không khóa cổ nên P lấy kéo (loại kéo bấm chỉ, cất giấu sẵn trong người) bẻ khóa công tắc, nổ máy xe rồi cùng Đức tẩu thoát, cả hai đi về trước khách sạn trên đường SC, xã BH, huyện BC, Thành phố HCM. Tại đây, P kiểm tra bên trong cốp xe phát hiện 01 giấy Chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị Cẩm V (vợ của anh H). Lúc này, P biết đã lấy trộm xe của người quen (do P quen biết với chị V và anh H) nên P nói với Đức mang xe trả lại cho anh H thì Đức bỏ đi đâu không rõ.

Sau đó, P điều khiển xe biển số 59L1-200.27 với ý định đem trả cho anh H nhưng khi chạy đến cuối đường SC, xã BH, huyện BC thì xe hết xăng nên P bỏ lại xe ven đường rồi đi bộ tìm bạn bè đến phụ giúp nhưng không gặp ai. Khi P quay lại thì phát hiện xe biển số 59L1- 200.27 đã bị người khác lấy trộm, nhưng P không đến Công an xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh trình báo. Sau khi phát hiện bị mất trộm xe gắn máy biển số 59L1-200.27, anh H xem lại camera thì phát hiện P cùng Đức là người đã lấy trộm xe trên. Đến ngày 07/5/2022, anh H cùng chị V phát hiện P đang đi trên xe biển số 59G2-705.32 nên giữ P lại và đưa về Công an Phường 9, Quận 8 để trình báo. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Lương Tấn P đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như trên.

Anh H trình bày: Xe gắn máy biển số 59L1-200.27 do anh H mua lại từ chị Lê Thị Thu N1 (cư trú tại: 1917/15 PTH, Phường S, Quận T) vào tháng 01/2022 với giá 4.500.000 đồng. Do là chỗ quen biết nên các bên không lập văn bản mua bán, không làm thủ tục sang tên theo quy định, sau khi mua xe thì anh H giao xe cho vợ là chị V sử dụng. Ngày 27/4/2022, anh H có sử dụng xe gắn máy biển số 59L1-200.27, sau đó dựng xe trước nhà số 259 ND, Phường C, Quận T thì bị lấy trộm.

Tại Kết luận định giá số 131/KL-HĐĐGTS ngày 30/5/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 8 kết luận: 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Ultimo biển số 59L1-200.27 có trị giá là 3.400.000 đồng. Ngày 06/7/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8 ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lương Tấn P về tội “Trộm cắp tài sản”.

Vật chứng của vụ án: 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision, biển số 59G2-705.32 (do P giao nộp). Qua xác minh, xe này do chị Đỗ Anh T2, sinh năm 1995 (Hộ khẩu thường trú: 37/13/11 Khu phố BA, phường TTH, Quận MH, Thành phố HCM) đứng tên sở hữu. Chị Thư khai đã bán chiếc xe trên cho một người tên Vỹ (không rõ lai lịch) vào khoảng giữa năm 2021, giấy tờ mua bán xe đã bị thất lạc. Bị cáo khai chiếc xe này bị cáo mua trả góp tại một cửa hàng xe máy ở quận Phú Nhuận nhưng không nhớ rõ địa chỉ. Ngày 17/10/2022, Cơ

quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh có công văn đề nghị đăng báo Công an Thành phố Hồ Chí Minh để tìm chủ sở hữu của xe nhưng chưa có kết quả.

Dữ liệu điện tử: 01 USB màu xanh lá chứa dữ liệu hình ảnh camera ghi nhận hành vi trộm cắp tài sản do bị cáo P thực hiện vào ngày 27/4/2022, tại trước số 259 ND, Phường C, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (do chị V giao nộp).

Về trách nhiệm dân sự: Anh H và chị V yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 3.400.000 đồng, theo kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản Quận 8.

Tại bản Cáo trạng số 150/CT-VKSQ8 ngày 28/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Lương Tấn P về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lương Tấn P về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo tù 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại của bị hại. Về xử lý vật chứng thu giữ: Đề nghị tiếp tục đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của 01 xe gắn máy hiệu Honda Vision, biển số 59G2-705.32 trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn trên không có người nhận hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định vào khoảng 00 giờ 05 phút, ngày 27/4/2022, tại số 259 ND, Phường C, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Lương Tấn P cùng đồng phạm tên Đức (không rõ lai lịch) có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Ultimo, biển số 59L1-200.27 do anh Ngô Văn H là người quản lý, sử dụng hợp pháp. Tài sản bị chiếm đoạt có trị giá là 3.400.000 đồng.

[3] Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Trộm cắp tài sản” như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.”

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Lương Tấn P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Xét về nhân thân bị cáo: Năm 2018, bị cáo bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có thời hạn 15 tháng, do đó Hội đồng xét xử cũng xem xét để quyết định hình phạt phù hợp với nhân thân của bị cáo.

[7] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[8] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 3.400.000 đồng là trị giá tài sản bị chiếm đoạt không thu hồi được. Xét thấy, đây là thiệt hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra đối với bị hại, đến nay bị cáo vẫn chưa bồi thường. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền này theo yêu cầu của bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10] Về xử lý vật chứng: 01 xe gắn máy biển số 59G2-705.32 tạm giữ của bị cáo, do chưa xác định được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của xe nên cần tiếp tục đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp xe trên trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn trên không có người nhận hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[11] Đối với đối tượng tên Đức cùng có hành vi trộm cắp tài sản với bị cáo P, do không xác định được lai lịch, Cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại các điều 23, 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lương Tấn P 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/8/2022.

- Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và các điều 357, 468, 584 và 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Lương Tấn P bồi thường cho bị hại Ngô Văn H số tiền 3.400.000 (ba triệu bốn trăm ngàn) đồng. Thi hành khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, Cơ quan Thi hành án chủ động ra quyết định thi hành án, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chưa thi hành đầy đủ khoản tiền bồi thường thiệt hại về tài sản theo mức nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

- Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 ; các điều 221, 228 Bộ luật Dân sự.

Tiếp tục tạm giữ và đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng thời hạn 01 năm để tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của 01 chiếc xe gắn máy hiệu Honda Vision, biển số 59G2-705.32, số khung: RLHJF583XKY203643, số máy: JF86E2213212. Nếu hết thời hạn trên không tìm được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/10/2022)

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lương Tấn P nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phúc